

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Mở rộng Cảng cá Cửa Việt,  
huyện Triệu Phong, tỷ lệ 1/500**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11/8/2010 của Bộ Xây dựng về việc quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại tờ trình số 44/TTr-SNN ngày 21/3/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Mở rộng Cảng cá Cửa Việt, huyện Triệu Phong với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên đồ án quy hoạch:** Quy hoạch chi tiết xây dựng Mở rộng Cảng cá Cửa Việt, huyện Triệu Phong, tỷ lệ 1/500

**2. Chủ đầu tư:** Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị

**3. Tổ chức lập quy hoạch:** Công ty Cổ phần Trường Hải

**4. Mục tiêu quy hoạch:** Từng bước cụ thể hoá quy hoạch hệ thống cảng cá trên địa bàn tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015; Tiếp tục kế thừa và phát triển cơ sở hạ tầng hiện có, quy hoạch kiến trúc cảnh quan cảng cá; Mở rộng và quy hoạch khu hậu cần nghề cá đảm bảo đúng tiêu chuẩn cảng cá loại I đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng nhu cầu cập bến của các tàu cá xa bờ, tạo kiến trúc cảnh quan môi trường đô thị nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực dự án.

## 5. Địa điểm, ranh giới và phạm vi quy hoạch

- Địa điểm: Xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị
- Ranh giới và phạm vi quy hoạch:
  - + Phía Bắc giáp: Sông Thạch Hãn;
  - + Phía Nam giáp: Đường ĐT 580;
  - + Phía Đông giáp: Trụ sở Cảnh sát biển;
  - + Phía Tây giáp: Đường ĐT 580.
- Diện tích quy hoạch: 6,43 ha

## 6. Quy hoạch sử dụng đất

TT	Tên đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất cơ quan, hành chính	0,506	7,87
2	Đất công trình dịch vụ	2,602	40,47
3	Đất hạ tầng kỹ thuật	0,520	8,09
4	Đất ở	0,450	7,00
5	Đất cây xanh	0,640	9,95
6	Đất giao thông	1,712	26,62
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6,430</b>	<b>100</b>

**7. Định hướng phát triển không gian và phân khu chức năng:** Lấy trục đường giao thông từ đường ĐT 580 vào cảng cá làm trục chủ đạo và các tuyến giao thông khép kín để bổ trợ, định hướng các không gian kiến trúc, đồng thời phân khu chức năng cho toàn khu quy hoạch. Khu vực giáp sông bố trí khu tiếp nhận, phân loại thủy sản và các dịch vụ hậu cần nghề cá; Khu vực giáp đường ĐT 580 bố trí khu tái định cư và dịch vụ; Hệ thống cây xanh thâm cỏ cách ly tạo cảnh quan môi trường và không gian kiến trúc đô thị.

## 8. Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật

### 8.1. Định hướng chuẩn bị kỹ thuật

Quy hoạch san nền có độ dốc từ Nam xuống Bắc, cos cao độ san nền lớn nhất +3,0m và cos cao độ san nền thấp nhất +2,3m; Độ dốc san nền từ 0,05% đến 0,2%; Hệ số đầm nén  $k=0,9$ .

### 8.2. Quy hoạch hệ thống giao thông

- Mặt cắt 1-1:  $(5+3+1+7,5+2+7,5+1+3+5) = 35\text{m}$ ;
- Mặt cắt 2-2:  $(3+10,5+3) = 16,5\text{m}$ ;
- Mặt cắt 3-3:  $(1+7+1) = 9\text{m}$ ;
- Mặt cắt 4-4:  $(1+6+1) = 8\text{m}$ ;
- Mặt cắt 5-5:  $(5+11)+(3+3+1+7,5+2+7,5+1+3+3) = 49\text{m}$ .

### **8.3. Quy hoạch cấp điện, điện chiếu sáng và thông tin liên lạc**

- Nguồn điện: Lấy từ đường điện 22KV đi qua khu vực quy hoạch;
- Thiết kế trạm biến áp Cảng cá mới công suất 500KVA thay thế 2 trạm biến áp cũ;
- Điện chiếu sáng lấy từ trạm biến áp; tuyến chiếu sáng đi một phía; cáp ngầm đi trong rãnh cáp chiếu sáng đúng tiêu chuẩn; Đèn chiếu sáng dùng đèn Led;
- Hệ thống thông tin liên lạc đầu nối từ đường DT 580; Hệ thống cáp quang CQ 24 FO đi theo tuynel kỹ thuật dọc các tuyến giao thông; Hệ thống điện thoại cáp đồng DT 100x2 đi theo tuynel kỹ thuật dọc tuyến giao thông.

### **8.4. Quy hoạch hệ thống cấp nước**

- Nguồn nước: Dùng giếng khoan cấp nước vào bể nước và tháp nước để cấp lại cho toàn bộ khu vực cảng cá;
- Các tuyến ống chính sử dụng ống gang dẻo có đường kính D100, các tuyến khác có đường kính D65, D50;
- Trên tuyến ống chính lắp đặt các họng cứu hỏa, khoảng cách từ 150m – 300m.

### **8.5. Quy hoạch hệ thống thoát nước và vệ sinh môi trường:**

- Thoát nước mưa: Nước mưa được thu vào các rãnh bê tông ở hai bên vỉa hè; Các tuyến dùng ống bi BTCT D1.000, D800, D600 và D400; các hố ga xây gạch, nắp tấm đan BTCT M250 hoặc nắp gang đúc sẵn;
- Thoát nước thải: Nước thải các công trình được dẫn ra cống thoát nước lưu vực và được dẫn đến khu xử lý nước thải; Nước thải sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn B mới được phép thải ra môi trường;
- Thoát nước sinh hoạt: Nước sinh hoạt được xử lý tại các bể tự hoại, bể thấm tại chỗ;
- Chất thải rắn: Được thu gom và phân loại theo từng công trình trước khi thu gom và xử lý theo quy định của khu vực.

### **9. Kinh phí và nguồn vốn triển khai thực hiện quy hoạch:**

**9.1. Kinh phí để triển khai đầu tư xây dựng các công trình theo quy hoạch được phê duyệt:** 119.500 triệu đồng (Một trăm mười chín tỷ, năm trăm triệu đồng).

**9.2. Nguồn vốn:** Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, UBND huyện Triệu Phong công bố đồ án Quy hoạch này để các tổ chức, đơn vị, cá nhân biết và tổ chức thực hiện; Triển khai lập kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng Cảng cá đúng theo quy hoạch được phê duyệt.

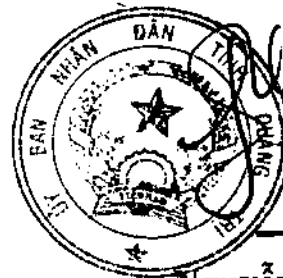
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Triệu Phong; Giám đốc Ban quản lý Cảng cá Quảng Trị và Giám đốc Công ty Cổ phần Trường Hải chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*SK*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, CV;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH *TC***



**Nguyễn Đức Chính**